

**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)**

Thi Hóa
TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG tự **TUỆ NGHIÊM**
(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)
Email : honglacmai1@yahoo.com

* Kính mong Chư Tôn Thạc Đức và chư Thiện Hữu Tri Thức khi đọc “Thi hóa Trung Bộ Kinh” xin hoan hỷ đối chiếu, so sánh với nguyên bản dịch phẩm của Ngài Cố Hòa Thượng Minh Châu – và hoan hỷ chỉ dẫn cho chúng con những chỗ sai lầm . Xin đê đầu cảm tạ .

(5 KINH
từ số 111 đến số 115)

MỤC LỤC ::

<i>Tên Kinh</i>	<i>Trang :</i>
111) Kinh BÁT ĐOẠN (<i>Tập 3</i>) – Anupada Sutta	515
112) Kinh SÁU THANH TỊNH – Chabbisodhana Sutta	523
113) Kinh CHÂN NHÂN – Sappurisa Sutta	539
114) Kinh NÊN & KHÔNG NÊN HÀNH TRÌ – Sevitabha - Asevitabha Sutta	545
115) Kinh ĐA GIỚI – Bahudhātuka Sutta	561

111. Kinh BÁT ĐOẠN (Anupada sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ

Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua

Tại chùa Chê-Tá-Va-Na (1)

(Kỳ Viên Tinh Xá cũng là nơi đây)

Tinh Xá này do vị Trưởng-giả

Là A-Ná-Tha Pín-Đi-Ka (2)

(Hay Cấp Cô Độc cũng là)

Tín thành dâng đến Phật Đà Như Lai.

Tại đây Ngài gọi chư Phích-Khú : (3)

– “ Các Phích-Khú ! Hãy khéo nghe đây ! ”.

Chư Tỷ Kheo tại nơi này

Vâng đáp lời Phật. Rồi Ngài thuyết ngay :

– “ Chúng Tăng này ! Sa-Ri-Pút-Tá

(Tức Tôn-giả Xá-Lợi-Phất này)

Là bậc Hiền-trí đức tài

Là bậc Đại-tuệ cao dày rộng sâu,

Bậc Quảng-tuệ, thanh cao Hỷ-tuệ,

Bậc Tiệp-tuệ, Lợi-tuệ uy nghi,

Bậc Quyết-trạch-tuệ diêu tri.

(1) : Kỳ Viên Tinh Xá – Jetavanavihàra .

(2) : Trưởng-giả Cấp-Cô-Độc – Anathapindika .

(3) : Bhikkhu – Tỷ-Khuru hay Tỷ Kheo được dịch là Khất-sĩ, là vị Tăng đã thọ Đại giới Cự-Túc.

(4) : Tôn-giả Sariputta – Xá-Lợi-Phất là vị Đại đệ-tử của Phật, được mệnh danh là “Tướng quân Chánh Pháp”, bậc Đệ nhất Trí tuệ.

Cho đến nửa tháng – Sa-Ri-Pút-Tà

Bất-đoạn-pháp quán ra cao đẹp.

Các Tỷ Kheo ! Do phép quán này

Của Xá-Lợi-Phất như vậy.

Này Tỷ-Kheo Chúng ! Ở đây hiểu là

Do Sa-Ri-Pút-Ta ly dục,

Rồi tiếp tục bất-thiện-pháp ly,

Chúng đạt, an trú tức thì

Sơ Thiên, trạng thái cực kỳ vui an.

Do ly dục, có tâm có tứ

Những pháp thuộc Thiên thứ nhất này

Như tâm, tứ, hỷ lạc... hay

Nhất tâm, xúc thọ, tưởng này, tư, tâm,

Dục, thắng giải, tinh cần, niệm, xả,

Và tác ý . Tất cả pháp này

Được an trú bất đoạn vậy,

Sa-Ri-Pút-Tá biết ngay những gì

Khi chúng khởi lên thì biết cả

Khi an trú, biết cả thời kỳ

Khi chúng bị đoạn diệt đi

Sa-Ri-Pút-Tá tường tri rõ vậy :

‘Các pháp ấy trước đây không có

Ở nơi ta, nay có hiện thời.

Sau khi chúng hiện hữu rồi

Chúng bị đoạn diệt’ mọi nơi mọi thì.

Đối với chúng, Sa-Ri-Pút-Tá

Cảm thấy chả luyến ái tí nào.

Không chống đối, không lụy vào,

Độc lập, giải thoát, dứt bao buộc ràng,

Tâm trú an, không có hạn chế.

Và như thế, Sa-Ri-Pút-Ta
Biết : ‘Sự giải thoát trải qua
Còn hơn thế nữa, và ta còn nhiều
Việc phải làm những điều hơn thế’.
Các Tỷ Kheo ! Không nệ nghịch duyên
Ông ấy diệt tứ, tâm liền
Chứng và an trú Nhị Thiên minh quang,
Một trạng thái vui an (hỷ lạc)
Do định sanh, trừ các tứ, tâm
An nhiên, nội tĩnh nhất tâm
Và những pháp thuộc Thiên tâm thứ nhì
Như nội tĩnh, đồng thì hỷ lạc,
Nhất tâm hoặc xúc, thọ, tưởng... phần
Tâm, dục, thắng giải, tinh cần,
Niệm, xả, tác ý – những phần pháp đây
An trú ngay bất đoạn thế đó,
Xá-Lợi-Phát biết rõ điều là :
‘Còn có giải thoát trải qua
Còn hơn thế nữa. Với ta vẫn còn
Nhiều việc phải làm tròn trước đã’.
Rồi Sa-Ri-Pút-Ta tinh cần
Ly hỷ trú xả các phần
Chánh niệm tỉnh thức thì thân cảm liền
Sự lạc thọ Thánh hiền gọi đủ
Là ‘xả niệm lạc trú’, an nhiên
Chứng và an trú Tam Thiên.
Tiếp tục, ông ấy xả liền khổ, vui
Diệt hỷ ưu trước đã cảm thọ
Chứng, trú ở Tứ Thiên tịnh thanh
Không khổ & lạc, xả niệm nhanh

Những pháp thuộc Tứ Thiên danh như là :
Bất khổ & lạc thọ và xả, thọ,
Vô quán niệm tâm đó như vậy.
Nhờ niệm và nhất tâm đây
Cùng xúc, thọ, tưởng, dục này, tư, tâm,
Thắng giải, niệm, tinh cần, tác ý...
Được Sa-Rí-Pút-Tá ở đây
Đã an trú bất đoạn ngay.
Rồi Xá-Lợi-Phát biết ngay những gì
Khi chúng khởi lên thì biết cả
Khi an trú, biết cả thời kỳ
Khi chúng bị đoạn diệt đi
Sa-Ri-Pút-Tá tường tri rõ vậy :
‘Các pháp ấy trước đây không có
Ở nơi ta, nay có hiện thời.
Sau khi chúng hiện hữu rồi
Chúng bị đoạn diệt’ mọi nơi mọi thì.
Đối với chúng, Sa-Ri-Pút-Tá
Cảm thấy chả luyến ái tí nào.
Không chống đối, không lụy vào,
Độc lập, giải thoát, dứt bao buộc ràng,
Tâm trú an, không có hạn chế.
Và như thế, Sa-Ri-Pút-Ta
Biết : ‘Sự giải thoát trải qua
Còn hơn thế nữa, và ta còn nhiều
Việc phải làm những điều hơn thế’.
Các Tỷ Kheo ! Rồi kế tiếp liền
Sa-Ri-Pút-Tá vượt lên
Hoàn toàn sắc tưởng, vững bền diệt tiêu.
Chưống ngại tưởng mọi điều đối trị

Không tác ý với dị tướng riêng,
Nghĩ rằng : ‘Hư không vô biên’
Chúng, an trú Không Vô Biên Xứ liền
Và những pháp thuộc riêng của Xứ
Không Vô Biên – đơn cử : hư không,
Vô biên xứ tướng, một lòng,
Và xúc, thọ, tưởng, dục đồng tư, tâm,
Thắng giải, niệm, tinh cần, tác ý
Và xả... được Sa-Rí-Pút-Ta
An trú bất đoạn trải qua,
Những pháp Sa-Rí-Pút-Ta biết liền
Khi chúng mới khởi lên, trú đó
Khi chúng bị diệt bỏ, trừ ngay,
Sa-Ri-Pút-Tá ở đây
Những pháp đã được trình bày trên đây,
Những pháp này với Xá-Lợi-Phát
Cảm thấy thật chẳng luyến ái nào
Không chống đối, không lụy vào,
Độc lập, giải thoát, dứt bao buộc ràng,
Tâm trú an, không có hạn chế.
Và như thế, Sa-Ri-Pút-Ta
Biết : ‘Sự giải thoát trải qua
Còn hơn thế nữa, và ta còn nhiều
Việc phải làm những điều hơn thế’.
Và như thế, Sa-Ri-Pút-Ta
Không-vô-biên-xứ vượt qua
Nghĩ rằng đích thị ‘Thức là vô biên’
Chúng, trú Thức Vô Biên Xứ nọ.
Các Tỷ Kheo ! Sau đó trải qua
Tỷ Kheo Sa-Ri-Pút-Ta
Thức-vô-biên-xứ vượt qua tức thì

Nghĩ : ‘Không có vật chi’ – chúng, trú
Vào Vô Sở Hữu Xứ tầng này.
Những pháp thuộc về xứ đây :
Vô-sở-hữu-xứ-tướng này, nhất tâm,
Xúc, thọ, tưởng, tư, tâm, thắng giải,
Dục, niệm, xả, tác ý, tinh cần...
Được Xá-Lợi-Phát cân phân
An trú bất đoạn. Những pháp pháp ni
Được Sa-Ri-Pút-Ta biết tới
Khi chúng mới khởi lên, trú an...
Khi chúng đoạn diệt không còn
Sa-Ri-Pút-Tá với toàn pháp đây
Không luyến ái, không rày chống đối,
Độc lập, không có trói buộc nào,
Giải thoát, không hệ lụy nào
Tâm không hạn chế, dẫn vào trú an.
Xá-Lợi-Phát biết rằng : ‘Còn có
Sự giải thoát hơn đó nhiều lần
Còn làm những việc phải cần’.
Này Tỷ Kheo Chúng ! Tinh cần trải qua
Rồi Sa-Ri-Pút-Ta tuần tự
Vượt hẳn Xứ Vô-sở-hữu ni,
Tướng Xứ Phi Tướng Phi Phi
Chúng và an trú tức thì, uy nghi
Với chánh niệm, Sa-Ri-Pút-Tá
Xuất khỏi định ấy cả, thấy ngay
Thuộc quá khứ các pháp này
Bị sự biến hoại, diệt ngay chẳng chầy.
Như vậy các pháp này trước đó
Đã không có nơi ta, thì nay

Lại có hiện hữu như vậy
Sau khi hiện hữu, chúng rày diệt đi.
Và Sa-Ri-Pút-Ta đối với
Những pháp vừa nói tới, thấy là
Không có duyên ái xảy ra
Độc lập, không chống đối và thành thoi,
Không trói buộc, đồng thời giải thoát,
Không hệ lụy, an lạc trú đây
Với tâm không hạn chế này.
Sa-Ri-Pút-Tá biết ngay điều là :
‘Còn có giải thoát xa hơn thế !
Còn nhiều việc cần để thực hành’.

Các Tỷ Kheo ! Biết rõ rành
Sa-Ri-Pút-Tá vượt nhanh tức thì
Khỏi Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ
Chứng và trú Diệt Thọ Tướng đây,
Thấy biết với trí tuệ này,
Các lậu-hoặc được diệt ngay cấp kỳ
Với chánh niệm, Sa-Ri-Pút-Tá
Xuất khỏi định ấy, đã thấy ngay
Thuộc quá khứ các pháp này
Bị sự biến hoại, diệt ngay chẳng chầy.
Như vậy các pháp này trước đó
Đã không có nơi ta, thì nay
Lại có hiện hữu như vậy
Sau khi hiện hữu, chúng rày diệt đi.
Và Sa-Ri-Pút-Ta đối với
Những pháp vừa nói tới, thấy là
Không có duyên ái xảy ra
Độc lập, không chống đối và thành thoi,

Không trói buộc, đồng thời giải thoát,
Không hệ lụy, an lạc trú đây
Với tâm không hạn chế này.
Sa-Ri-Pút-Tá biết rày thâm sâu :
‘Không có giải thoát nào vô thượng
Hơn thế nữa. Về hướng tương lai
Không có việc phải làm hoài
Nhiều hơn thế nữa’. Và này Chúng Tăng !
Nếu nói năng một cách chân chánh
Có thể nói phẩm hạnh người mà
(Tu trì nỗ lực trải qua
Niềm tin giáo pháp thiết tha sâu dày)
Chính người này là một đích tử
Của Thế Tôn Điều Ngự Như Lai,
Sinh ra từ miệng của Ngài,
Sinh ra từ Pháp, Pháp đây hóa thành,
Thừa tự Chánh Pháp lành chân thật,
Không thừa tự vật chất xấu xa.
Nói về Sa-Ri-Pút-Ta
Chính là đích tử Phật Đà, cận bên
Với phẩm hạnh như trên liệt kê
Các Tỷ Kheo ! Như thế hiểu là
Sa-môn Sa-Ri-Pút-Ta
Chân chánh chuyên Pháp-luân mà Như Lai
Đã chuyên vận, hoằng khai Chánh Pháp”.
Với bài pháp Phật thuyết giảng ra
Chúng Tăng hoan hỷ sâu xa,
Tín thọ lời đức Phật Đà dạy khuyên ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

(Chấm dứt Kinh 111 : BÁT ĐOẠN – ANUPADA sutta)

112. Kinh SÁU THANH TỊNH (Chabbisodhana sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua

Tại chùa Chê-Tá-Va-Na

(Kỳ Viên Tinh Xá cũng là nơi đây)

Tinh Xá này do vị Trưởng-giả

Là A-Ná-Tha Pín-Đi-Ka

(Hay Cấp Cô Độc cũng là)

Tín thành dâng đến Phật Đà Như Lai.

Tại đây Ngài gọi chư Phích-Khú :

– “ Các Phích-Khú ! Hãy khéo nghe đây ! ”.

Chư Tỷ Kheo tại nơi này

Vâng đáp lời Phật. Rồi Ngài thuyết ngay :

– “ Các Tỷ Kheo ! Ở đây có vị

Tỷ Kheo nói chánh trí sau đây :

‘Ta nay tuệ tri như vậy :

Đã thành phạm-hạnh, Sanh đây tận rồi,

Những việc cần làm, thời hoàn tất,

Không trở lui, có mặt ở đời’.

Các Tỷ Kheo ! Căn cứ nơi

Vị Tỷ Kheo ấy với lời nói trên,

Không tán thán, không nên bác bỏ,

Cần hỏi rõ câu hỏi như vậy :

– ‘Này Hiền-giả ! Có trước nay

Bốn hình thức tuyên bố đây được Ngài

Bậc Thế Tôn sâu dày trí cả

Bậc Tri Giả, Kiến Giả, Phật Đà

Chánh Đẳng Chánh Giác từ hòa

Đại A-La-Hán – giảng và thuyết minh.

Thế nào là bốn hình thức ấy ?

Cái gì thấy nói thấy rõ ràng,

Cái gì được nghe, nói rằng

Được nghe. Cảm giác nào hằng có qua

Thì nói lên như là cảm giác,

Cái này khác nhận thức được vậy

Nói lên được nhận thức ngay,

Bốn hình thức tuyên bố đây như vậy.

Nhưng biết ngay cái gì hoặc thấy,

Cái gì đầy đối với ở đây

Bốn hình thức tuyên bố này

Mà Hiền-giả nói, tâm đầy tịnh an,

Được giải thoát khỏi đàng lậu-hoặc,

Không chấp thủ, vướng mắc điều gì.

Các Tỷ Kheo ! Với một vì

Lậu-hoặc đoạn tận, tu trì chánh chân,

Đã thành mãn, việc cần thực hiện

Đã thực hiện. Gánh nặng buông rời,

Thành đạt mục tiêu tốt vời,

Hữu-kiết-sử đã dứt rời, thanh thoi

Nhờ chánh trí, tức thời giải thoát

Thì câu đáp tùy pháp phải là :

‘Này chư Hiền-giả ! Trải qua

Tôi không cảm thấy gì mà luyến yêu,

Không chống đối, có điều độc lập,

Không trói buộc cùng khắp, đồng thời

Không hệ lụy, giải thoát rồi,
Không hạn chế, với tâm thời trú an.
Với những vật mình đang nghe, thấy,
Cảm giác, nhận thức vậy, cho nên
Chư Hiền ! Vì rằng như trên
Tôi biết, thấy đó, nói lên điều này.
Với hình thức như vậy bốn loại
Thời tôi có thể nói tâm tôi
Được giải thoát lậu-hoặc rồi,
Không có chấp thủ, mọi thời vô ưu.
Các Tỳ-Khuru ! Vị này cần phải
Được tùy hỷ, cần phải tán dương
Với lời “Lành thay !” tinh tường.
Sau khi tùy hỷ, tán dương như vậy
Câu hỏi này cần hỏi đầy đủ :
– “Này Hiền-giả ! Năm thủ uẩn này
Được Thế Tôn, Tri & kiến đầy
Đại A-La-Hán, nghiêm oai Phật Đà
Chánh Đăng Giác - thuyết ra đầy đủ.
Thế nào là năm thủ-uẩn đây ?
Tức là Sắc thủ-uẩn này
Thọ, Tưởng, Hành, Thức-uẩn ngay mọi thì.
Nhưng biết, thấy cái gì đối với
Năm thủ-uẩn nói tới do tâm
Của Tôn-giả giải thoát, nhằm
Thoát khỏi lậu-hoặc âm thầm trải qua,
Không có điều gì mà chấp thủ”.
Các Phích-Khú ! Với vị Tỷ Kheo
Lậu-hoặc không còn dính đeo
Đã được đoạn tận, dẫn theo tự thành

Sự tu hành, hoàn tất cẩn thận
Việc cần làm. Gánh nặng buông rồi.
Thành đạt mục tiêu tốt vời,
Hữu-kiết-sử đã dứt rồi, thanh thoi
Nhờ chánh trí, tức thời giải thoát
Vị này phải tùy pháp đáp ngay :
– “Này chư Hiền-giả ! Tôi đây
Khi biết vô lực sắc này, bất an
Và biến hoại, với toàn sắc hiện
Là chấp thủ phương tiện sâu dày,
Là những tâm cố chấp đầy,
Tùy miên, thiên chấp với ngay sắc này.
Do đêm ngày đoạn ly, đoạn tận,
Đoạn diệt, đoạn xả lẫn đoạn trừ,
Tâm tôi giải thoát an như,
Tôi đạt như vậy do từ tuệ tri.
Này chư Hiền ! Sau khi biết Thọ,
Tưởng, Hành, Thức-uẩn đó tương đồng
Như với Sắc vừa nói xong
Tâm tôi được giải thoát, không trước phiền.
Này chư Hiền ! Vì biết, thấy đủ
Đối với cả năm thủ-uẩn này
Tôi có thể nói như vậy :
‘Tâm tôi được giải thoát ngay, không còn
Các lậu-hoặc, không còn chấp thủ’.
Các Phích-Khú ! Cần phải nói ngay
Tán thán, tùy hỷ lời này :
“Thiện tai ! Sa-thú ! Lành thay ! Cát tường !
Sau khi đã tán dương như vậy,
Câu hỏi nữa cần phải hỏi vậy :

– “Này Hiền-giả ! Sáu giới này
Được đấng Chánh Giác, bậc đầy kiến & tri,
A-La-Hán, Toàn Tri Diệu Giác
Đã chân chánh diễn đạt viên thông.

 Thế nào là sáu gồm trong ?
Địa giới, thủy giới, hỏa & phong giới, và
 Không giới và thức giới sẵn có,
Sáu giới đó được đức Phật Đà,
 Chánh Đấng Chánh Giác nói ra.
Nhưng cái gì biết, thấy qua đủ đầy
Sáu giới này ? Nay có thể tả
 Tâm Tôn-giả giải thoát thế nào
 Khỏi lậu-hoặc, không chấp vào ”.

Này Tỷ Kheo Chúng ! Thanh cao các vị
Tỷ Kheo đã diệt đi lậu-hoặc
 Tu hành đạt cứu cánh tịnh thanh,
 Những việc cần, đã thực hành,
Đã đặt gánh nặng xuống nhanh tức thì,
Hữu-kiết-sử diệt đi, giải thoát
 Nhờ chánh trí. Câu đáp phải là :
 ‘Chư Hiền ! Tôi đã trải qua
Đi đến địa giới gần xa như là
 Không phải là tự ngã, đi tới
 Không tùy thuộc địa giới này đâu.
 Với những pháp là điều nào
Chấp thủ phương tiện tùy vào địa đây,
 Là những tâm có đầy cố chấp
 Và thiên chấp, tùy miên... như vậy,
 Thì đối với những pháp này
 Với sự đoạn tận, diệt ngay, trừ rồi !

Tôi tuệ tri tâm tôi giải thoát
Này chư Hiền ! Với các giới đồng
 Thủy giới, hỏa giới và phong
Cùng với thức giới và không giới này
 Cũng diễn tiến như vậy, chẳng khác
Tôi tuệ tri giải thoát tự tôi.

 Chư Hiền ! Vì rằng chính tôi
Đối với sáu giới, tôi thời kiến & tri
 Tôi có thể nói vì đoạn phược,
 Tâm tôi được giải thoát, dứt mau
 Các lậu-hoặc, không chấp sâu’.

Này Tỷ Kheo Chúng ! Vị nào thanh cao
Được như vậy, phải mau tùy hỷ
 Phải tán thán với vị tịnh thanh
 Nói lời “Lành thay !” chân thành
Một câu hỏi nữa sẵn dành hỏi ra :

– “Này Hiền-giả ! Phật Đà đã nói
Sáu nội ngoại xứ ấy đủ đầy.
 Thế nào là sáu điều này ?
Mất đi với sắc, tiếng rày theo tai,
 Mũi theo hương, lưỡi đây theo vị,
 Thân theo xúc, rồi ý – pháp theo.

 Sáu nội ngoại xứ này đều
Được bậc Chánh Giác – đáng gieo phước điền,
 Bậc Tri & Kiến uyên nguyên, Ứng Cúng
 Bậc viên mãn, dạy chúng hành trì.
 Nhưng biết cái gì, thấy gì
Với sáu nội ngoại xứ ni đặc thù ?
 Các Phích-Khu ! Nếu Tỷ Kheo ấy
 Nhờ chánh trí, đã giải thoát rồi,

Câu tùy pháp phải trả lời :
‘Chư Hiền ! Với mắt đồng thời sắc đây,
Đối với nhãn thức này, những pháp
Được nhận thức bởi nhãn thức ni,
Phàm có dục gì, tham gì,
Hỷ, ái gì đó đồng thì có ra
Những pháp mà chấp thủ, phương tiện,
Những tâm hiện cố chấp, tùy miên.
Với những pháp ấy, phan duyên
Tôi đã đoạn tận, diệt liền, xả đi,
Tôi tuệ tri tâm tôi giải thoát.
Các Hiền-giả ! Vì các điều này
Với sáu nội ngoại xứ đây
Thời tôi có thể nói ngay như vậy :
‘Tâm tôi nay được giải thoát tất
Các lậu-hoặc, không chấp thủ rồi !
Này chư Hiền-giả ! Đồng thời
Với tai – tiếng – nhĩ thức... nơi thân này,
Với mũi – hương, với ngay tử thức,
Với lưỡi – vị – thiết thức, có vậy
Với thân – xúc – thân thức này,
Với ý – pháp – ý thức đây âm thầm.
Pháp nhận thức bởi năm thức ấy,
Phàm dục, tham, hỷ, ái... điều gì
Phàm có những pháp nào chi
Chấp thủ phương tiện, hay vì những tâm
Cố chấp, tùy miên, tâm thiên chấp,
Do tu tập đoạn tận, đoạn ly,
Đoạn diệt, đoạn trừ, xả đi,
Được giải thoát do tuệ tri của mình.

Vì rằng tôi định ninh biết vậy
Thấy như vậy, đối với ở đây
Cả sáu nội ngoại xứ này
Tôi có thể nói tôi nay viên thành.
Tâm tôi được tịnh thanh giải thoát
Khỏi lậu-hoặc, không chấp thủ rày’.
Cần phải tán thán vị này
Tùy hỷ lên tiếng “Lành thay !” như vậy.
Câu hỏi nữa hỏi ngay, cần thiết :
– “ Này Hiền-giả ! Do biết, thấy gì
Do đối với các thân ni
Có nhận thức, với phạm vi tướng ngoài,
Mạn-tùy-miên điều này Hiền-giả
Có thể nào diễn tả : ‘Ta là
Người làm, sở thuộc của ta
Là người làm’ vậy, trải qua mỗi giềng
Mạn-tùy-miên của Hiền-giả thực
Được trừ dứt một cách hoàn toàn ”.
Nếu Tỷ Kheo đó tịnh an
Các lậu-hoặc đã rõ ràng diệt nhanh,
Việc tu hành thành mãn lập tức,
Việc cần làm đã thực hiện rồi,
Gánh nặng đã đặt xuống thôi,
Diệt hữu-kiết-sử nhờ thời trí chân
Được giải thoát thì phần câu đáp
Thật tùy pháp cần phải nói ra :
– “ Chư Hiền-giả ! Thuở lâu xa
Khi tôi chưa được xuất gia như vậy,
Còn ngu muội, được Ngài Đại Giác
Đấng Thế Tôn thuyết pháp trình bày,

Sau khi nghe được pháp này
Có lòng tịnh tín Như Lai sâu dày.
Tôi nghĩ ngay : ‘Gia đình, đời sống
Đầy phiền phức, hư vọng, bụi đời.
Đời sống xuất gia thanh thoi
Phóng khoáng như giữa bầu trời trắng sao.
Rất khó cho người nào trong cảnh
Sống tại gia, Phạm-hạnh khó toàn,
Đầy đủ thanh tịnh, nghiêm trang.
Ta nên cạo bỏ hoàn toàn tóc, râu,
Y ca-sa đắp vào nghiêm cẩn,
Xuất gia hẳn, từ bỏ gia đình
Sống đời sống không gia đình’.
Nghĩ suy chính chắn, tự mình trước tiên
Từ bỏ cả của tiền, tài sản,
Lòng thanh thản từ bỏ gia đình,
Từ bỏ quyền thuộc của mình
Tự thân dẫn bước hành trình xuất gia.
Đã xuất gia, thành tựu học giới
Nếp sống mới của vị Tỳ-Khưu
Từ bỏ sát sinh, oán cừu,
Bỏ trượng, bỏ kiếm, thường cưu quý tàm,
Có từ tâm, xót thương muôn loại.
Của không cho không lấy bao giờ,
Tránh xa lấy của không cho,
Chỉ lấy những vật được cho thuộc về,
Sống thanh tịnh, không hề trộm cướp,
Phi-phạm-hạnh từ khước, tránh xa,
Sống theo phạm-hạnh, từ hòa
Tránh phi-phạm-hạnh, tránh tà dâm đi.

Tôi từ bỏ thị phi nói láo,
Tránh xa sự nói láo, dối gian,
Nói lời chân thật, nhẹ nhàng
Nương trên sự thật, vững vàng đáng tin.
Không phản lại lòng tin người khác.
Tôi từ thác hai lưỡi bất nhân
Tánh nói hai lưỡi rẽ phân,
Đòn xóc hai phía, nghe phần bên đây
Đến bên kia lại bày nói khác
Gây chia rẽ, nghi hoặc, thù hằn.
Tôi sống hòa hợp ân cần
Giữa những kẻ ly gián bằng lời hay,
Khuyến khích những người đây hòa hợp,
Hoan hỷ trong hòa hợp thanh thoi.
Thoải mái, thường nói những lời
Đưa đến hòa hợp mọi nơi mọi thời.
Tôi từ bỏ nói lời độc ác,
Nói những lời an lạc, thâm trầm
Thuận tai, thông cảm đến tâm
Lời nói tao nhã, đẹp tâm nhiều người.
Từ bỏ lời phù phiếm, vô ích,
Tránh xa nói vô ích, ba hoa.
Nói đúng thời, lời thật thà
Lời về Chánh Pháp sâu xa nghĩa tình.
Nói những lời đáng gìn giữ kỹ
Lời hợp thời thuận lý, thẳng ngay,
Cả đến hạt giống, cỏ cây
Đều không làm hại, tỏ bày lòng thương
Chỉ ăn ngọ, sống thường tri túc
Không múa hát, trang sức, kịch ca

Sống thanh đạm, tránh xa hoa
Không dùng hương liệu, dầu thoa thơm nồng
Lại cũng không giường nằm cao rộng
Cũng không nhận thịt sống, bạc vàng
Nô tỳ trai, gái - từ nan
Đàn bà, con gái ; không màng lưu tâm
Cừu, dê, heo, gia cầm, voi, ngựa
Ruộng, đất, vườn, nhà cửa không cần
Từ bỏ gian lận bằng cân
Từ bỏ môi giới, không phần gian tham
Không áp bức, không làm thương tổn
Không câu thúc, vây khốn, cừu thù
Giữ gìn phẩm hạnh người tu,
Hành trì giới luật đặc thù thanh cao.
Hiểu thế nào là sự ‘biết đủ’,
Hạnh tri túc luôn giữ chính tề
Bằng lòng ba y để che
Bình bát khát thực để bè cúng dâng
Y và bát luôn gần bên cạnh
Cũng như chim , đôi cánh luôn mang
Đó là căn bản giới toàn
Giữ hạnh ‘biết đủ’, không màng nhiều đâu.
Mắt thấy sắc nhưng nào giữ tướng
Tướng chung, riêng chẳng nắm giữ gì
Mắt không chế ngự tại chi
Khiến bất thiện pháp ưu bi khởi vào
Nên tham ái dâng trào đủ thứ
Tôi tinh cần chế ngự nguyên nhân
Hộ trì tích cực nhãn căn
Cũng như hộ trợ nhĩ căn cũng cần

Tai nghe tiếng hay thân cảm xúc
Mũi ngửi hương , nhận thức : ý căn
Tôi luôn hộ trì các căn
Nên hưởng lạc thọ , nội tâm sáng ngời
Luôn tinh cần, thời thời tỉnh giác
Giữ chánh niệm , an lạc tự tâm
Trong khi đi, đứng, ngồi, nằm
Đều giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền
Khi tới, lui ; biết mình lui, tới
Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm
Hay khi co duỗi tay chân
Mặc y, đi bát hay cần uống ăn
Khi nhai, nuốt, nói năng – tỉnh giác,
Đại, tiểu tiện, nhổ khạc – biết mình,
Cứ như vậy tôi tự mình
Chánh niệm tỉnh giác, an bình biết bao !
Với Giới uẩn thanh cao, trân quý
Với các căn nhiếp kỹ, hộ trì
Chánh niệm tỉnh giác trí tri
Thêm hạnh tri túc , còn gì quý hơn .
Trang bị đủ những gì cao quý
Tôi liền lựa vị trí lặng yên
Như rừng tĩnh mịch , lâm viên
Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma
Thời ngộ thực đã qua , rửa bát
Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng
An trú chánh niệm, lảng lảng
Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng

Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng
Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
Gột rửa chướng , được an nhiên
Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm
Gột rửa tham ái , hận sân
Đối với thiện pháp , tinh cần hành sâu.
Năm triền cái chướng nào chưa diệt
Tôi vẫn còn mãi miết tinh cần .

Chướng nào khi quán tự thân
Với năm triền cái đã cần xả ly
Do xả ly , tức thì hoan hỷ
Do hoan hỷ , tâm được khinh an
Lạc thọ sinh do khinh an
Đạt được như thế, tâm an định liền
Ly ác pháp , tôi liền ly dục
Chứng và trú vào mục Nhất Thiên
Trạng thái hỷ lạc an nhiên
Sinh do ly dục , có nguyên Tứ, Tàm.
Rồi diệt liền cả ‘tâm’ và ‘tứ’
Chứng và trú Nhị Thiên tức thì,
Trạng thái không tầm, tứ gì
Do định sanh, nội tĩnh thì nhất tâm.
Tôi âm thầm ly hỷ trú xả
Chánh niệm đã tỉnh giác, cảm liền
Sự lạc thọ mà Thánh hiền
‘Xả niệm lạc trú’ gọi riêng như vậy,

Chứng, trú ngay Tam Thiên tức khắc
Rồi xả lạc, xả khổ – an hòa
Diệt cả hỷ ưu, vốn là
Đã cảm thọ, chứng & trú qua Tứ Thiên
Trạng thái yên, không khổ không lạc
Xả niệm, đạt thanh tịnh tròn đầy
Tôi luôn giác sát đêm ngày
Với tâm định tĩnh thẳng ngay thực hành
Không cấu nhiễm, trong lành thuần tịnh,
Tâm tôi không còn dính não phiền,
Nhu nhuyễn, vững chắc an nhiên
Bình thản như vậy, biết liền định ninh.
Liên hương tâm của mình đến với
Lậu-tận-thông, dẫn tới biết rành
Lậu-tận-trí biết ngọn ngành
Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
Biết như thật lậu-hoặc loại này
Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường
Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
Tâm của tôi rất mực sáng trong
Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trôi trần
Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát
Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
Việc cần làm , đã thi hành
Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .
Chư Hiền-giả ! Do vậy được thấy,
Biết như vậy, đối với các thân

Có nhận thức này và rằng
Vớí tất cả tướng, ngoài phần ở đây
Mạn tùy miên : ‘Ta đây rớt cuộc
Là người làm, sở thuộc của ta
Là người làm’, khi hiểu ra
Mạn tùy miên đó phải là diệt tan’.

Này Chúng Tăng ! Vị Tỷ Kheo ấy
Cần tùy hỷ và hãy khen ngay
Vớí lời ‘Sa-Thú !’ & ‘Lành thay !’
Sau khi tán thán vị này cần thêm :
‘Thật lợi ích vững bền khôn tả !
Khéo lợi ích cho cả chúng tôi
Khi chúng tôi thấy một người
Sống đời Phạm-hạnh sáng ngời biết bao
Như Tôn-giả thanh cao sống thế !’.”
Đấng Thiện Thệ giảng thuyết như vậy
Chư Tỷ Kheo tại nơi này
Hoan hỷ tín thọ lời Ngài Thế Tôn ./-

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(*Chấm dứt Kinh 112 : SÁU THANH TỊNH –
CHABBISODHANA sutta*)

113. Kinh CHÂN NHÂN (Sappurisa sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ

Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua

Tại chùa Chê-Tá-Va-Na

(Kỳ Viên Tinh Xá cũng là nơi đây)

Tinh Xá này do vị Trưởng-giả

Là A-Ná-Tha Pín-Đi-Ka

(Hay Cấp Cô Độc cũng là)

Tín thành dâng đến Phật Đà Như Lai.

Tại đây Ngài gọi chư Phích-Khú :

– “ Các Phích-Khú ! Hãy khéo nghe đây ! ”.

Chư Tỷ Kheo tại nơi này

Vâng đáp lời Phật. Rồi Ngài thuyết ngay :

– “ Chúng Tăng này ! Nghĩ sâu hãy đáp,

Thế nào là Phi pháp Chân nhân ?

Có người là phi Chân nhân

Xuất gia từ một thành phần cao sang,

Một gia đình giàu sang quyền quý,

Người ấy đã suy nghĩ tự mình :

‘Ta xuất gia từ gia đình

Cao sang phú quý, mặc tình phong lưu,

Các Tỷ-Khuru khác thì không thế !

Xuất gia từ gia thế nghèo nàn’.

Vì thuộc gia đình cao sang

Vị ấy tự khen mình, nể chê người.

Như vậy thời vị này hành pháp

Là Phi Chân nhân pháp, nhiễm trần.

Các Tỷ Kheo ! Người Chân nhân

Suy nghĩ : “ Không phải thành phần xuất thân

Từ gia đình cao sang quyền tước

Mà ‘tham pháp’ sẽ được đoạn trừ,

Sân & si pháp được đoạn trừ.

Người xuất gia nếu không từ xuất thân

Thuộc thành phần cao sang như vậy

Mà người ấy đúng pháp hành trì,

Thuận pháp chân chánh hành trì,

Thời người ấy được nể vì mọi nơi,

Được mọi người kính trọng, tán thán ”.

Đặt căn bản đạo lộ quang minh

Làm chính yếu cho chính mình

Không chê người, không khen mình, khiêm an

Vì tự mình thuộc hàng cao quý

Chân-nhân-pháp đích thị là đây.

Lại nữa, các Tỷ Kheo này !

Phi-chân-nhân có người rày xuất gia

Từ gia đình rất là tài lợi

Hoặc nhiều người biết tới, danh vang,

Hay được các vật cúng dàng

Y phục, vật thực và sàng tọa riêng,

Dược liệu chuyên trị bệnh các thứ.

Người ấy tự học rộng, nghe nhiều,

Là bậc giữ trọn giới điều,

Là người thuyết pháp dễ xiêu lòng người.

Hay là người ẩn cư rừng vắng,

Hoặc theo hạnh mặc phần-tảo-y ,

Hạnh chỉ khát thực hành trì,

Gốc cây, đồng trống mọi thì trú an,

Hạnh sống nơi nghĩa trang kinh dị,
Hạnh chẳng nằm mà chỉ ngồi thôi,
Hạnh chỉ ăn một lần ngồi,
Hoặc là vị ấy ở nơi Thiên thời
Ly bất thiện pháp rồi ly dục
Chứng và trú vào mục Nhất Thiên,
Rồi chứng Nhị, Tam, Tứ Thiên
Vị ‘phi Chân nhân’ vượt liền lên trên
Mọi sắc tướng, mọi chướng ngại tướng,
Không tác ý dị tướng nào liền,
Nghĩ : ‘Hư không là vô biên’
Chứng và trú Không Vô Biên Xứ này,
Rồi vượt ngay Không-vô-biên-xứ,
Nghĩ về sự : ‘Thức là vô biên’,
Chứng & trú Xứ Thức-vô-biên,
Rồi vượt Xứ Thức-vô- biên dễ dàng,
Nghĩ miên man : ‘Không có sở hữu’
Chứng trú Vô Sở Hữu Xứ ngay.
Vượt Vô-sở-hữu-xứ này
Phi Tướng Phi Phi Tướng đây chứng liền
Và trú yên vào Tướng Xứ ấy.
Người ‘phi Chân nhân’ đầy tiến trình
Đạt được thành quả tự mình,
Nhưng chê người khác, khen mình mà thôi.
Còn người ‘Chân nhân’ thời suy nghĩ :
‘Không phải chỉ vì thuộc gia đình
Tỷ phú, quý phái, hiển vinh
Nhiều người biết đến, tự mình có danh
Điều chẳng lành : tham pháp, sân pháp,
Hay si pháp sẽ được đoạn trừ

(Vị ấy thanh thân an như
Khi tam độc được diệt trừ mãn viên)
Người xuất gia nếu liền được kiểm
Không phải từ các điểm nêu trên
Nhưng hành đúng pháp, vững bền
Thuận pháp, chân chánh ngày đêm hành trì
Thời ở đây, được vì nề mãi
Và người ấy được trọng, tán dương.
Người ấy chọn lấy con đường
(Đạo lộ) chính yếu chủ trương hành trình
Không khen mình chê người quá đáng,
Vì tự mình thuộc hạng gia đình
Giàu có, quý phái, hiển vinh,
Nhiều người biết đến, tự mình có danh.
Người Chân nhân tịnh thanh suy nghĩ :
“Không phải chỉ ‘vì mình nhận ngay
Về tứ vật dụng đủ đầy’,
Hoặc là : ‘Không phải ta đây ‘nghe nhiều’,
Hoặc ở điều ‘trì luật’, ‘thuyết giảng’,
Hoặc sống ở rừng vắng, gốc cây,
Nghĩa địa, đồng trống... đêm ngày,
Chỉ mặc y phân-tảo hay trì bình
Hạnh khát thực tự mình tuân thủ,
Hoặc thường trú với hạnh chỉ ngồi
Chỉ ăn một lần ngồi thôi...
Người ấy suy nghĩ khúc nôi mọi thì
Không phải vì các hạnh như thế
Mà tham pháp có thể đoạn trừ
Sân pháp, si pháp đoạn trừ,
Nhưng người nào đó nêu như hành trì
Đúng pháp và hành trì thuận pháp

Thời được đáp bằng sự kính nhường,
Nể trọng, và được tán dương,
Người ấy lấy đạo lộ tường tận kia
Làm chính yếu, xa lìa tư tưởng
Thường hẹp lượng chê người khen mình,
Chỉ vì nghĩ rằng tự mình
Thực hành các hạnh đã trình bày đây.

Lại nữa, này Tỷ Kheo Tăng Chúng !
Có người đứng Chân nhân bậc hiền
Chúng và trú vào Sơ Thiền,
Chúng & trú Nhị, Tam, Tứ Thiền thanh cao,
Chúng & trú vào Không-vô-biên-xứ,
Chúng & trú Xứ là Thức-vô-biên,
Chúng & trú Vô-sở-hữu-xứ liền,
Phi-tưởng-phi-phi-tưởng miền xứ đây
Chúng & trú ngay. Vị này suy nghĩ :

‘Tất cả Định khả dĩ tường tri
Từ Không-vô-biên-xứ ni
Đến Xứ Phi-tưởng-phi-phi-tưởng đồng,
Thời tự tánh là không tham ái,
Đức Thế Tôn đã nói như vậy :
“Ai nghĩ thế khác, thế này
Thời tự tánh liền đổi ngay, khác rồi”.

Sau khi thời lấy vô tham ái
Làm chính yếu như vậy, người này
Không chê người, khen mình hay
Vì định các tướng trên đây các phần.

Các ông ! Đây là Chân-nhân-pháp
Lại nữa, các Tỷ Kheo ! Sau khi
Người Chân nhân này thực thi

Vượt Xứ Phi-tưởng-phi-phi-tưởng này
Chúng, trú ngay Diệt Thọ Tướng Định
Khi thấy chính với trí tuệ vậy
Các lậu-hoặc của vị đây
Được đoạn trừ hết. Và này các ông ?
Tỷ Kheo đó thì không nghĩ tới
Mình là với bất cứ vật chi,
Không nghĩ bất cứ chỗ gì
Không nghĩ đến bất cứ vì việc chi ”.

Nghe Thế Tôn uy nghi thuyết pháp
Chư Tỷ Kheo trong khắp đạo-tràng
Thảy đều vui mừng hân hoan
Một lòng tín thọ lời vàng Thế Tôn ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Châm dứt Kinh 113 : **CHÂN NHÂN** –
SAPPURISA sutta)

114. Kinh NÊN HÀNH TRÌ - KHÔNG NÊN HÀNH TRÌ

(Sevitabha - Asevitabha sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua

Tại chùa Chê-Tá-Va-Na

(Kỳ Viên Tinh Xá cũng là nơi đây)

Tinh Xá này do vị Trưởng-giả

Là A-Ná-Tha Pín-Đi-Ka

(Hay Cấp Cô Độc cũng là)

Tín thành dâng đến Phật Đà Như Lai.

Tại đây Ngài gọi chư Phích-Khú :

– “ Các Phích-Khú ! Hãy khéo nghe đây ! ”.

Chư Tỷ Kheo tại nơi này

Vâng đáp lời Phật. Rồi Ngài thuyết ngay :

– “ Các Tỷ Kheo ! Như Lai sẽ giảng

Cho các ông viên mãn pháp ni :

‘Nên hay không nên hành trì’

Hãy nghe và hãy nghiệm suy kỹ càng ”.

Chư Tăng trong đạo tràng vâng đáp,

Rồi Thế Tôn thuyết pháp an lành :

(Lời giảng đầu tiên)

“ Các ông ! Ta nói *thân hành*

Có ra hai loại : ‘Nên hành trì’ đi !

Và ‘Không nên hành trì’, phải loại.

Ta cũng nói *Khẩu hành, Ý hành*

Cũng có hai loại : ‘Nên hành’,

Cùng loại khác : ‘Không nên hành trì’ qua.

Và đây là sự tương đối của

Giữa thân, khẩu, ý hành như vậy.

Ta nói *tâm sanh* ở đây

Cũng có hai loại : Loại đây ‘nên hành’,

Loại khác : ‘Không nên hành trì’ tới,

Đây là sự tương đối tâm sanh

Ta nói *tướng đắc* rõ ràng

Cũng có hai loại : ‘Nên hành trì’ đi !

Và ‘Không nên hành trì’, cần loại.

Là tương đối giữa tướng-đắc đây.

Kiến đắc, các Tỷ Kheo này !

Cũng có hai loại : Loại đây ‘nên hành’,

Và loại ‘Không nên hành trì’ tới,

Là tương đối giữa ‘kiến đắc’ trên.

Hai ngã-tánh-đắc nêu lên

‘Nên hành trì’ với ‘không nên hành trì’.

Sự tương đối phạm vi diễn tả

Giữa điều ngã-tánh-đắc nêu ra.

(Giảng rộng)

Được nghe từ đấng Phật Đà

Tôn-giả Sa-Rí-Pút-Ta, tức là

Xá-Lợi-Phất – thừa qua với Phật :

– “ Bạch Thế Tôn ! Lời Phật nói ra

Một cách vắn tắt, thông qua

Không giải rộng rãi, sâu xa nghĩa này.

Nhưng con đây hiểu ý nghĩa ấy
Một cách thật rộng rãi như vậy :
Ngài nói *thân hành* có hai
Không nên hành tới và hay hành trì.
Do duyên gì Ngài nói như thế ?
Bạch Thiện Thệ ! Một thân hành nào
Hành trì, bất thiện tăng cao
Thiện pháp thối giảm, lao đao như vậy,
Thân hành này không nên hành tới.
Bạch Thế Tôn ! Còn với thân hành
Hành trì, bất thiện giảm nhanh
Thiện pháp tăng trưởng, phải nhanh hành trì.
Thân hành gì thực hành, tức khắc
Bất thiện pháp tăng trưởng, chẳng lành
Thiện pháp thối giảm thật nhanh ?
Bạch Phật ! Như kẻ sát sanh, bạo tàn
Tay lấm máu, tâm càng độc ác
Chuyên tàn sát, thích chuyện sát sinh
Không từ bi, gây hãi kinh
Đối với các loại hữu tình khắp nơi.
Hoặc là người mọi thời trộm cướp
Lấy của người, không được thuận lòng
Cướp giết, trộm cắp, lường công
Tại thôn làng hoặc cả trong núi rừng.
Sống tà hạnh, không ngừng dục vọng
Có hành động cưỡng chiếm, gian dâm
Với các hạng nữ trong tâm
Có mẹ, cha, anh, chị ngậm chớ che
Có bà con, chồng... che chở khác

Được hình phạt gậy gộc chớ che
Cho đến nữ nhân cập kê
Vòng hoa trang sức nhiều bề tú thanh...
Bạch Thế Tôn ! Thân hành như vậy
Hành trì, thấy thiện pháp giảm suy
Bất thiện pháp tăng tức thì .
Bạch Phật ! Còn thân hành gì thực thi
Bất thiện pháp tức thì suy giảm
Còn thiện pháp bảo đảm tăng cao ?
Bạch Thế Tôn ! Có người nào
Từ bỏ giết hại, bỏ đao trượng cầm
Biết tầm quý, từ tâm thương hại
Đến hạnh phúc muôn loại chúng sinh,
Thương xót các loài hữu tình,
Người ấy từ bỏ, tự mình không tham,
Không lấy của không làm nên đó
Cũng không có lấy của không cho
Bất cứ tài vật nào do
Người khác đã tạo, nhỏ to mặc dầu
Tại thôn làng, rừng sâu hẻo lánh...
Từ bỏ sống tà hạnh, dục tâm
Không giao cấu các nữ nhân
Được sự che chở về phần mẹ, cha,
Được anh, chị hay là thân thuộc,
Có chồng, hay pháp luật chớ che...
Thân hành như vậy, nhất tề
Bất thiện pháp giảm, thiện đề tăng cao.
Khẩu hành nào cũng có hai loại :
Chớ hành trì và loại nên hành.
Sự tương đối giữa khẩu hành,

Thế Tôn đã nói ngọn ngành điều gì
 Do duyên gì Ngài nói như thế ?
 Bạch Thiện Thệ ! Một *khẩu hành* nào
 Khiến bất thiện pháp tăng cao
 Thiện pháp thối giảm ? Nhằm vào người nào
 Thường vọng ngữ : Đi vào hội sở,
 Tập họp chỗ đông đảo nói chung,
 Đền giữa thân tộc tập trung,
 Giữa các tổ hợp, hoàng cung đông người,
 Hay được mời làm chứng, được hỏi :
 ‘Xin hãy nói những gì biết đi !’.
 Dù cho y không biết gì
 Nhưng vẫn nói biết, biết thì nói không,
 Thấy mà nói là không hề thấy,
 Không thấy, nói là thấy rõ vậy...
 Như vậy lời nói người này
 Cố ý vọng ngữ, lời đầy dối gian.
 Vì nguyên nhân vị kỷ tự lợi
 Liên quan tới tha nhân, ghét yêu,
 Hay vì quyền lợi ít nhiều,
 Hoặc nói hai lưỡi theo chiều riêng tây,
 Đến người này nói xấu người khác,
 Đến người khác nói xấu người này
 Khiến sinh chia rẽ sâu dày,
 Ly gián những kẻ thẳng ngay hợp hòa,
 Xúi giục qua những kẻ ly gián
 Dùng thủ đoạn phá hoại cho tiêu.
 Nói lời độc ác đủ điều
 Khiến người tức giận, bị nhiều khổ đau
 Không đưa vào Thiên định u tịch

Hoặc người thích nói lời phi thời,
 Nói lời phù phiếm, nói chơi,
 Lời không lợi ích, nói lời phi chơn,
 Lời phi pháp, nguồn cơn phi luật,
 Lời bản chất không đáng giữ gìn.
 Vì nói phi thời, lời mình
 Không có thuận lý, không sinh lợi gì,
 Không mạch lạc, không vì hệ thống,
 Lời hư vọng... *Khẩu hành* như vậy
 Khi hành trì thì có ngay
 Tăng bất thiện pháp, thiện rày giảm suy.
 Bạch Phật ! *Khẩu hành* gì thực hiện
 Các thiện pháp phát triển, tăng cao
 Bất thiện pháp thối giảm mau ?
 Ở đây, như có người nào thiện lương
 Luôn kiên cường tránh xa vọng ngữ,
 Từ bỏ mọi vọng ngữ dối gian,
 Thẳng ngay, chân thật minh quang
 Dầu giữa hội chúng muôn ngàn người ta
 Đều nói ra lời chân thật, hảo
 Không nói láo, ác khẩu, ba hoa,
 Phù phiếm, hai lưỡi tránh xa.
 Như vậy người ấy sống hoà hợp thay !
 Và người này ưa thích hòa hợp,
 Nói lời khiến hòa hợp bền dai.
 Nói lời nhu thuận đẹp tai,
 Dễ thương, tao nhã, chúng hay vừa lòng.
 Nói đúng thời, nói trong sự thật,
 Có ý nghĩa, hợp luật, đáng gìn,
 Thuận lý, mạch lạc quang minh...

Khẩu hành như vậy đình ninh hành trì
Bất thiện pháp tức thì giảm hẳn,
Các thiện pháp chắc chắn tăng nhiều.

Bạch Thế Tôn ! Đó là điều
Ngài đã nói vậy, và đều do nơi
Duyên như vậy nên lời nói thế
Được Thế Tôn Thiện Thệ nói ra.

* Có hai loại ý hành là :

Không hành trì nó, loại ta nên hành.
Ý hành nào khi hành trì nó
Bất thiện pháp theo đó tăng cao
Các thiện pháp suy giảm mau ?
Còn hành trì ý-hành nào trải qua
Các thiện pháp trên đà tăng trưởng,
Bất thiện pháp nghịch chướng giảm suy ?

Bạch Thế Tôn ! Ý hành gì
Bất thiện tăng trưởng, giảm suy thiện liền ?
Như người chuyên tham lam của cải,
Thuộc người khác, tham ái nghĩ là :
‘Mong rằng tài vật hằng hà
Của những người khác được qua của mình’.
Lại có người tính tình sân hiểm
Khởi hại ý, hại niệm như vậy :
‘Mong những loài hữu tình này
Bị giết, tàn sát, chết ngay cho rồi
Mong tức thời chúng không tồn tại’ ...

Ý hành ấy khi được hành trì
Các thiện pháp bị giảm suy,
Các bất thiện pháp tức thì tăng cao’.
Ý hành nào hành trì, xu hướng

Các thiện pháp tăng trưởng tức thì
Các bất thiện pháp giảm suy ?
Người không tham ái, chẳng vì tham lam
Của người khác, tự tâm suy nghĩ :
‘Mong tài vật những vị làm ra
Mãi thuộc về họ đó mà !’

Hoặc : ‘Mong các hữu tình xa hay gần
Sống không sân, không điều thù oán,
Không nhiều loạn, được an lạc thân’.
Ý hành như vậy các phần
Hành trì, bất thiện pháp dần giảm suy,
Các thiện pháp tức thì tăng trưởng.
Đức Thế Tôn Vô Thượng dạy vậy :

‘Do duyên như vậy, lời này
Đã được nói đến, chỉ ngay vấn đề
Còn nói về *Tâm-sanh* cũng có
Hai loại, đó là ‘nên hành trì’
Một loại ‘không nên hành trì’.
Bạch Thế Tôn ! Tâm sanh gì trải đi
Khi hành trì, thiện pháp giảm mãi,
Bất thiện pháp thì lại tăng ngay,
Đừng hành trì tâm sanh này.
Còn tâm sanh hành trì vậy trải qua
Các thiện pháp thật là tăng trưởng,
Bất thiện pháp nghịch chướng giảm suy,
Tâm sanh ấy nên hành trì.

Bạch Thế Tôn ! Tâm sanh gì ở đây
Hành trì vậy, thiện pháp giảm mãi,
Bất thiện pháp thì lại gia tăng ?
Nếu người nhiều dục tham

Có tâm câu hữu với tham dục này,
Sân hận đầy, câu hữu với hận,
Hại tâm dẫn câu hữu hại tâm,
Tâm-sanh này hành trì dần
Bất thiện tăng trưởng, giảm phần thiện đi.

Bạch Phật ! Tâm-sanh gì thực hiện
Thời bất thiện pháp sẽ giảm suy,
Các thiện pháp tăng tức thì ?
Người không tham dục mọi thì với tâm,
Không câu hữu với tham dục đó
Và không có sân hận với tâm,
Không câu hữu với hận sân,
Hại tâm không có, với tâm không hề
Câu hữu về hại tâm. Như vậy
Tâm sanh ấy nếu được hành trì,
Các bất thiện pháp giảm suy
Thiện pháp tăng trưởng tức thì xảy ra.

Bạch Phật Đà ! Ngài đã nói vậy.
Do duyên ấy, lời được nói lên
Tướng đắc hai loại có tên
‘Nên hành trì’ với ‘không nên hành trì’
Là tương đối giữa khi tướng đắc.

Vậy tướng đắc nào khi hành trì
Thời các thiện pháp giảm suy
Các bất thiện pháp tức thì tăng cao ?
Nếu người nào có lòng tham dục,
Tướng mọi lúc câu hữu với sân,
Lại có hại tâm rần rần
Có tướng câu hữu với phần hại tâm.
Tướng đắc nhằm hành trì như thế

Thiện pháp giảm đáng kể, ào ào
Các bất thiện pháp tăng cao.
Bạch Thế tôn ! Tướng đắc nào thực thi
Khi hành trì, thiện pháp tăng mãi,
Bất thiện pháp thì lại giảm liền ?
(Giống như Tâm sanh nói trên,
Tướng đắc như vậy thì nên hành trì).

Kiến đắc thì cũng có hai loại :
‘Chớ hành trì’ và loại ‘nên hành’
Kiến đắc gì khi thực hành
Bất thiện tăng trưởng, thiện thì giảm suy ?
Bạch đức Chánh Biền Tri ! Có kẻ
Có tà kiến, lý lẽ như sau :
‘Không có lẽ hy sinh nào,
Không bỏ thí, tế tự nào ở đây
Không có ngay quả dị thực đó
Nghiệp thiện ác không có đời này
Không có đời khác dài dài
Không có cha mẹ, không loài hóa sanh,
Không có danh Sa-môn, Phạm-chí...
Chánh hướng vị chánh hạnh, an hòa
Với thượng trí, chứng tri, và
Chứng đạt, an trú trải qua các đời’.

Kiến đắc như vậy, thời có chuyện
Khi hành trì, bất thiện tăng cao,
Các thiện pháp suy giảm mau.
Trái lại, loại kiến đắc nao thực hành
Bất thiện pháp chẳng lành giảm mạnh
Các thiện pháp hưng thịnh tăng cao.
Là người hành trì trước sau

Trái ngược những điểm kể vào ở trên,
Đức Thế Tôn nói lên như vậy,
Do duyên ấy, lời được nói ra.

*Ngã tánh đắ*c, bạch Phật Đà !
Ngài đã chỉ dạy, có qua hai phần
‘Chớ hành trì’ và ‘cần thực hiện’
Là sự kiện tương đối trải đi
Giữa ngã-tánh-đắc mọi thì.
Loại ngã-tánh-đắc nào khi hành trì
Bất thiện pháp tức thì tăng mãi,
Các thiện pháp thì lại giảm mau.
Ngã tánh đắc có hại nào
Vì không rót ráo khi vào khởi sanh,
Còn ngã-tánh-đắc lành vô hại
Vì rót ráo khi lại khởi sanh.
Ngã-tánh-đắc ấy tập thành
Bất thiện pháp giảm, pháp lành tăng ngay.
Vì ngã-tánh-đắc này do tự
Đấng Điều Ngự nói, và do duyên
Như thế, lời được nói lên.

Bạch Phật ! Những chuyện kể trên được Ngài
Nói vắn tắt, con đây hiểu rõ
Ý nghĩa rộng, sáng tỏ, sâu xa”.

– “ Lành thay ! Sa-Ri-Pút-Ta !
Lời nói vắn tắt của Ta, mặc dầu
Không giải nghĩa rộng sâu chi cả,
Nhưng ông đã hiểu thật sâu xa
Ý nghĩa lời nói của Ta”.

(Đức Thế Tôn khen và tóm tắt)

Sau đó thời Đức Phật Đà một phen
Đã ngợi khen Tôn-giả Đại Trí
Là Sa-Rí-Pút-Ta danh tri
Rồi Ngài tóm tắt những gì
Về hai loại : ‘Nên hành trì’ hay không,
Ý nghĩa trong thân hành, khẩu, ý,
Tâm-sanh, chí Tướng & Kiến-đắc, và
Ngã-tánh-đắc... đều có qua
Hai loại : ‘Nên hành trì’ và ‘Không nên...’
Các điều trên nếu hành trì nó
Các bất thiện pháp có tăng cao
Các thiện pháp suy giảm mau...
Không nên thực hiện nhằm vào điều đây.
Nếu hành trì có ngay lời giải :
Bất thiện pháp thì lại giảm suy,
Thiện pháp tăng trưởng tức thì
Thì điều đó nên hành trì, chánh chân
Y như phân ngài Xá-Lợi-Phát
Đã thay Phật cận kề giảng ra.

(Lời giảng thứ hai) :

Tiếp theo đó, đức Phật Đà
Lại dạy : “ Sa-Rí-Pút-Ta ! Phải tường :
Sắc, thanh, hương và vị, xúc, pháp
Là sáu trần, do gặp sáu căn
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân
Ta nói đều có hai phần. Là chi ?
‘Nên hành trì’, ‘không nên hành’ đó”.

Khi nghe rõ lời đấng Phật Đà
Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Ta
Thưa rằng : “ Bạch đức Phật Đà ! Ở đây

Lời nói này được Ngài khai thị
Được nói chỉ vắn tắt, giản đơn
Không giải nghĩa rộng rãi hơn,
Nhưng con hiểu rõ về chơn nghĩa này
Một cách đầy đủ và rộng rãi.
Bạch đấng Thế Gian Giải Phạt Đà !
Lời của Thế Tôn nói ra
Sắc nào mắt nhận thức mà ghét, yêu,
Nên hành trì hay đều chối bỏ ?
Lời nói đó là do duyên gì ?
Sắc nào do mắt mọi thì
Nhận thức được, khi hành trì có ngay
Các bất thiện pháp này tăng mãi
Các thiện pháp thì lại giảm suy,
Mắt nhận thức sắc vậy, thì
Là điều chớ có hành trì trước sau.
Mắt nhận thức sắc nào thích hợp
Hành trì, bất thiện pháp giảm mau,
Các thiện pháp được tăng cao
Vớ điều như vậy, cần mau hành trì.
Tiếng do tai, hương thì do mũi,
Vị do lưỡi và xúc do thân,
Pháp do ý nhận thức dần...
Bạch Thế Tôn ! Vớ các phần trên đây
Lục căn này nhận thức sáu thứ
Là lục trần, khi tự hành trì
Các thiện pháp bị giảm suy
Các bất thiện pháp tức thì tăng cao,
Những điều nào xảy ra như thế
Thời không thể hành trì mọi thì.

Trái lại khi mà hành trì
Bất thiện suy giảm, thiện thì tăng ngay,
Thời điều này nên hành trì cả.
Bạch Thiện Thệ ! Ngài đã nói ra
Một cách vắn tắt, lướt qua
Không giải nghĩa rộng, nhưng mà chính con
Hiểu rõ ý nghĩa còn hơn thế ”.
Đấng Thiện Thệ lại khen tài ba
Của ngài Sa-Rí-Pút-Ta :
– “ Lành thay ! Sa-Rí-Pút-Ta ! Đúng vậy !
Lời nói này Ta nói vắn tắt,
Nhưng ông thật hiểu nghĩa rộng xa ”.
Rồi Thế Tôn tóm tắt qua
Như ngài Sa-Rí-Pút-Ta trình bày
Sau đó Ngài lại giảng tiếp tục :
– “ Xá-Lợi-Phất ! Y phục (Tăng y)
Có hai loại : ‘Nên hành trì’
Và loại khác : ‘chớ hành trì’ trải qua.
Vật thực và sàng tọa, lànng mặc
Thị trấn hoặc đô thị, hay là
Quốc độ, người (Búc-Ga-La)
Cũng có hai loại kể ra rõ ràng :
‘Nên hành trì’, ‘chớ hành trì’ cả ”.
Ngài Sa-Ri-Pút-Tá nghe vậy
Bạch vớ đức Thế Tôn ngay :
– “ Thế Tôn đã nói lời đây, vắn đề
Thật vắn tắt, không hề giải rõ
Nhưng con có hiểu biết như vậy :
Do duyên gì lời nói này

Về tứ vật dụng hàng ngày dùng qua
Tăng y và vật thực, chỗ ở,
Làng, đô thị, quốc độ và người,
Khi nào hành trì đến rồi
Tăng bất thiện pháp, thiện thời giảm suy
Như vậy thì chớ hành trì đó !

Hành trì nó, bất thiện pháp suy
Các thiện pháp tăng tức thì
Được như vậy, nên hành trì trải qua.
Đức Phật Đà đã nói như vậy,
Do duyên ấy, lời được nói ra ”.

– “ Lành thay ! Sa-Rí-Pút-Ta !
Lời Ta vẫn tất, nhưng mà chính ông
Đã hiểu thông, giải thích rộng rãi ”.

Rồi Phật lại tóm tắt như là
Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Ta
Đã giải ý nghĩa rộng và viên thông.
Đức Thế Tôn an tường kết luận :

– “ Xá-Lợi-Phất ! Bất luận, dù là
Bram-Ma-Na, Khách-Ti-Da, (1)
Vết-Sa, Sút-Đá (1) ... lời Ta trình bày
Có thể hiểu rõ ngay ý nghĩa
Một cách thật rộng rãi như vậy
Thời tất cả những vị này
Sẽ hưởng hạnh phúc lâu dài, lạc an ”.

(1) : Theo Bà-La-Môn, xã hội chia ra 4 giai cấp bắt di bắt dịch :
Bà-la-môn (Brahmana -giai cấp đứng đầu giữ phần nghi lễ, tế tự),
Sát-Đế-Lý (Khattiyà - giai cấp Vua chúa, quan quyền) ; Giai cấp
Phệ-Xá (Vaisa - Thương gia) . Giai cấp cuối cùng bị áp chế, khinh
rẻ nhất là Thủ-Đà-La (Sùdra) hay Chiên-Đà-La (Candala) .

Đức Thế Tôn nghiêm trang dạy thế
Vị cao đệ Sa-Rí-Pút-Ta
Vô cùng hoan hỷ, an hòa
Tín thọ lời đáng Phật Đà Thế Tôn ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh 114 :
NÊN HÀNH TRÌ & KHÔNG NÊN HÀNH TRÌ –
SEVITABHA - ASEVITABHA sutta)

115. Kinh ĐA GIỚI (Bahudhātuka sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ

Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua

Tại chùa Chê-Tá-Va-Na

(Kỳ Viên Tinh Xá cũng là nơi đây)

Tinh Xá này do vị Trưởng-giả

Là A-Ná-Tha Pín-Đi-Ka

(Hay Cấp Cô Độc cũng là)

Tín thành dâng đến Phật Đà Như Lai.

Tại đây Ngài gọi chư Phích-Khú :

– “ Các Phích-Khú ! Hãy khéo nghe đây ! ”.

Chư Tỷ Kheo tại nơi này

Vâng đáp lời Phật. Rồi Ngài thuyết ngay :

– “ Chúng Tăng này ! Phạm khi nói tới

Sợ hãi gì sinh khởi ở đây

Thời tất cả sợ hãi này

Sinh khởi cho những kẻ đầy ngu si,

Không phải cho các vị hiền trí.

Thất vọng chí hoạn nạn khởi dần

Là sinh khởi cho ngu nhân,

Không phải cho những hiền nhân trí tài.

Ví như, này Chúng Tăng ! Nếu có

Từ ngôi nhà bằng cỏ, lợp tranh,

Tia lửa bùng phát, hoành hành

Thiêu cháy nhà cạnh hay quanh nhà này.

Ngôi nhà lâu được xây chắc chắn

Trét trong ngoài, che nắng che mưa,
Che chở khỏi gió chẳng lùa,
Chốt khóa gài kỹ, song thưa vững vàng,

Dù chắc chắn, kỹ càng như vậy

Nhưng cũng bị thiêu cháy tan tành.

Các Tỷ Kheo ! Điều sẵn đành

Cho kẻ ngu muội khi sanh khởi điều

Sợ hãi, thất vọng, nhiều hoạn nạn,

Không phải cho các hạng hiền nhân.

Kẻ ngu sợ hãi mọi phần,

Người hiền trí chỉ sợ nhân chẳng lành.

Kẻ ngu muội thường sanh thất vọng,

Người hiền trí thì sống vững vàng

Không có thất vọng, hoang mang.

Kẻ ngu hoạn nạn ngập tràn khô đau,

Người trí không vụn vào hoạn nạn.

Các Tỷ Kheo ! Căn bản điều này

Các ông cần học tập đây :

‘Chúng tôi sẽ thành người đầy hiền minh,

Biết suy tư tự mình tìm biết’

Các Tỷ Kheo ! Phải thiết học vậy ”.

Nghe Thế Tôn nói như vậy

A-Nan Tôn-giả bạch Ngài như sau :

– “ Bạch Phật ! Mức độ nào vừa đủ

Để nói : ‘Vị Phích-Khú là người

Hiền trí, biết suy tư nơi

Sự tìm hiểu đó như lời Thế Tôn ? ”.

– “ A-Nan-Đa ! Sa-môn Thích-tử

Khi thiện xảo về xứ, giới điều

Thiện xảo về duyên-khởi nhiều

Thiện xảo xứ, phi xứ... đều giới giang,
Này A-Nan ! Đến mức độ vậy
Đủ để nói : ‘Người ấy trí hiền,
Biết suy tư tìm hiểu chuyên ”.

(Giới):

- “ Bạch Phật ! Đến mức nào nên nói là :
Tỷ Kheo đà thiện xảo về giới ? ”.
- “ A-Nan ! Mười tám giới trải qua :
Nhãn giới, sắc giới, cùng là
Nhãn thức giới, nhĩ giới và giới thanh
Nhĩ thức giới, ngôn ngành tỷ giới,
Hương giới, tỷ thức giới hiểu qua,
Thiệt giới, vị giới, cùng là
Thiệt thức giới, thân giới và có ngay
Xúc giới này và thân thức giới,
Ý & pháp giới, ý thức giới vậy.
Đến mức ấy, A-Nan này !
Vừa đủ để nói : ‘Vị này – Tỷ Kheo
Thiện xảo điều về giới’ là thế ”.
- “ Bạch Thiện Thệ ! Có pháp môn nào
Khác hơn, để nói như sau :
‘Tỷ Kheo thiện xảo giới’ sâu rộng vậy ? ”.
- “ A-Nan này ! Điều có thể có.
Sáu giới đó : Địa giới, thủy, phong,
Hỏa, không, thức giới gồm trong,
Khi nào biết, thấy viên thông, đủ đầy
Sáu giới này, vừa đủ để bảo :
‘Tỷ Kheo đó thiện xảo giới’ thông ”.
- “ Nhưng kính bạch đức Thế Tôn !

- Có thể nào có pháp môn khác vậy
Đủ để nói : ‘Vị này Phích-Khú
Thiện xảo giới’ tròn đủ rõ ràng ? ”.
- “ Có thể có, này A-Nan !
Sáu giới : Lạc, khổ, hỷ hoan giới, và
Ưu giới, xả giới, vô minh giới.
Biết, thấy được sáu giới ở đây
Cho đến mức độ như vậy
Vừa đủ để nói : ‘Vị này (Tỷ Kheo)
Thiện xảo về giới’ điều như thế ”.
 - “ Bạch Thiện Thệ ! Pháp môn nào mà
Khác hơn đủ để nói là :
‘Tỷ Kheo thiện xảo giới’ đà trải qua ? ”.
 - “ A-Nan-Đa ! Có thể có thực,
Sáu giới : Dục & Ly dục giới, và
Sân & Vô sân giới, cùng là
Hại giới, Bất hại giới mà có ra ”.
 - “ Bạch Phật Đà ! Có giới nào khác
‘Tỷ Kheo đạt thiện xảo giới’ này ? ”.
 - “ A-Nan ! Có thể có ngay
Ba giới : Dục & Sắc giới và thứ ba
Đó chính là cõi Vô sắc giới.
Biết, thấy rõ ba giới ở đây,
Cho đến mức độ như vậy
Đủ để nói : ‘Tỷ Kheo đây đúng là
Thiện xảo về giới’ là như thế ”.
 - “ Bạch Thiện Thệ ! Pháp môn khác nào
Vừa đủ để nói như sau :
‘Tỷ Kheo thiện xảo giới’ mau, dễ dàng ? ”.

- “ Này A-Nan ! Cũng có hai giới :
Hữu vi & Vô vi giới trước sau ”.

(Xứ):

- “ Bạch Phật ! Đến mức độ nào
Đủ nói : ‘Vị thiện xảo vào xứ đây ? ’ ”.

- “ A-Nan này ! Sáu nội & ngoại xứ
Mắt duyên sắc thanh tú dễ thương
Tai và tiếng, mũi với hương,
Lưỡi và vị, thân & xúc thường đi đôi,
Ý và pháp trong ngoài xứ ấy.
Cho tới khi biết, thấy như vậy,
Thì cho đến mức độ này
Đủ để nói : “Tỷ Kheo đây giỏi về
Thiện xảo cả sáu bề vừa kể ”.

(Duyên khởi):

- “ Bạch Thiện Thệ ! Đến mức độ nào
Đủ gọi : ‘Vị Tỷ Kheo sau
Thiện xảo về duyên khởi’ sâu như vậy ? ”.
- “ Này A-Nan ! Vị này biết rõ
‘Cái này có’, ‘cái kia có’ thành,
Cái này sanh, cái kia sanh,
Cái này không có, không đành cái kia,
Cái này diệt, cái kia cũng diệt,
Tức vô minh mãi miết duyên hành,
Hành duyên thức, thức duyên nhanh
Với danh sắc. Danh sắc đành duyên qua
Lục nhập. Và lục nhập duyên xúc,
Xúc duyên thọ. Tiếp tục thọ này
Duyên ái. Ái duyên thủ ngay

Thủ duyên hữu. Hữu này duyên sanh,
Do duyên sanh, già, chết, sầu, khổ,
Bi, ưu, não... sẽ khởi sanh ra.

Như vậy, này A-Nan-Đa !
Là sự tập khởi trải qua tức thì
Của toàn bộ những gì khổ uẩn.
Nhưng bất luận do diệt trừ, và
Sự ly tham hoàn toàn qua
Của vô minh ấy, hành đà diệt nhanh,
Do các hành diệt, danh sắc diệt,
Danh sắc diệt, lục nhập diệt ngay,
Lục nhập diệt, xúc diệt rày,
Xúc diệt thọ diệt, thọ đây diệt rồi
Ái diệt. Ái diệt thời thủ diệt,
Do thủ diệt, hữu diệt tức thì,
Do hữu diệt, sanh diệt đi,
Sanh diệt – lão, tử, ai, bi, khổ, sầu,
Và não hại... cũng mau đoạn diệt,
Như vậy là đoạn diệt hoàn toàn
Của khổ uẩn này rõ ràng,
Đến như vậy, này A-Nan ! Hiểu vậy :
‘Tỷ Kheo này thiện xảo duyên khởi’ ”.

(Xứ, phi xứ):

- “ Bạch Thế Tôn ! Do bởi những gì
Mà cho đến mức độ chỉ
‘Tỷ Kheo thiện xảo Xứ, Phi Xứ vậy ? ’ ”.
- “ A-Nan-Đa ! Ở đây câu chuyện
Tỷ Kheo biết : ‘Sự kiện này là
Không hiện hữu, không xảy ra,
Khi một Phích-Khú trải qua tụt thành

Chánh kiến thật an lành như vậy
 Mà vị ấy xem hành thuộc về
 Thường còn – việc đó không hề,
 Không thể xảy đến vấn đề kể trên.
 Vị ấy biết, nêu lên : ‘Việc đó
 Có hiện hữu và có xảy ra’.
 Khi một phàm phu nào mà
 Đến các hành và xem ra có hoài,
 Sự kiện này có thể có thiệt,
 Vị ấy biết : ‘Sự kiện ở đây
 Không có xảy ra như vậy,
 Không có hiện hữu việc đây mọi thời.
 Khi một người tỵ thành chánh kiến
 Lại có thể đi đến các hành,
 Ý niệm lạc thọ khởi nhanh
 Sự kiện như vậy không đành xảy ra’.
 Vị ấy biết rõ là : ‘Việc đó,
 Sự kiện này là có xảy ra,
 Có hiện hữu’. Khi người là
 Phàm phu đến các hành qua vấn đề
 Với ý niệm thuộc về lạc thọ,
 Sự kiện đó là có xảy ra’.
 Vị ấy lại biết rằng là :
 ‘Sự kiện ấy không xảy ra, đồng thời
 Không hiện hữu. Khi người nào đầy
 Thành tựu chánh kiến lại trải qua
 Có thể đến các pháp, mà
 Ý niệm tỵ ngã khởi ra như vậy.
 Sự kiện này không có xảy đến’,
 Vị ấy biết : ‘Sự kiện này là

Có hiện hữu, có xảy ra’.
 Phàm phu đến các pháp qua vấn đề
 Với ý niệm thuộc về tỵ ngã,
 Việc ấy đã có xảy ra ngay,
 Vị ấy biết rõ như vậy :
 ‘Không có hiện hữu, không rày xảy ra
 Sự kiện là một người thành tựu
 Chánh kiến lại có thể giết ngay
 Sinh mạng cha, mẹ công dày,
 Giết A-La-Hán, bậc đầy tịnh thanh
 Hoặc ác tâm chẳng lành, cố tạo
 Làm thân Phật chảy máu, và hằng
 Chia rẽ, phá hòa hợp Tăng, (1)
 Sự kiện như vậy có chẳng thực hành ?
 Nhưng phàm phu chẳng lành, cùng kiệt
 Có thể làm năm việc kể trên.
 Vị ấy lại biết rõ liền :
 ‘Việc này không có hiện tiền xảy ra,
 Khi người mà thành tựu chánh kiến
 Có biểu hiện đề cao, tán dương
 Một Đạo sư khác bất thường,
 Nhưng phàm phu có thể thương đề cao
 Đạo sư khác. Do vào việc đó
 Sự kiện này là có xảy ra’.
 Vị ấy lại biết rõ là :
 ‘Sự kiện ấy không xảy ra bao giờ,
 Không hiện hữu, chẳng cơ hội khiến

(1) : Ngũ nghịch đại tội : Giết mẹ, giết cha, giết bậc A-La-Hán, làm thân Phật chảy máu và phá hòa hợp Tăng (gây chia rẽ Tăng đoàn).

Một sự kiện xuất hiện đồng thời
Hai vị Chánh Giác trên đời, (1)
Hoặc hai Chuyển Luân Vương nơi cõi trần
Cùng một lần trong một thế giới.
Sự kiện với một Vua Chuyển Luân
Có thể xuất hiện một lần
Không sau, không trước cõi trần này thôi.
Và vị ấy đồng thời biết rõ :
‘Sự kiện này không có xảy ra :
Khi một nữ nhân (đàn bà)
Có thể chứng đắc Phật Đà Thế Tôn, (2)
Sự kiện ấy thì không có thể.
Nhưng thân nam có thể tựu thành
Bậc Chánh Đẳng Giác tịnh thanh.
Tương tự, người nữ không thành Sắc-Ka
(Vua cõi Trời Băm Ba – Đế Thích)
Nhưng nam nhân do tích phước lành
Có thể Đế Thích đạt thành.
Người nữ không thể trở thành Ma Vương.
Bậc Đại Phạm Thiên Vương tương tự
Là người nữ cũng không thể thành.
Bốn điều trên quả không dành
Cho người nữ (đang mang thân đàn bà).
Phật, Đế Thích và Ma Vương đó
Cùng Phạm Thiên – duy có đạt thành

(1) : Không bao giờ có sự kiện có 2 vị Phật Chánh Đẳng Chánh Giác trong cùng một thời kỳ ; cũng vậy không hề có 2 vị Chuyển luân Thánh vương đồng thời.

(2) : Một hữu tình khi mang thân người nữ thì không thể thành bậc Chánh Đẳng Giác, Vua trời Đế Thích, Đại Phạm Thiên Vương và Ma Vương.

Khi là nam nhân tu hành.
Vị này điều ấy biết rành xảy ra.
Vị ấy biết rõ là : ‘Sự kiện
Không xảy ra, không hiện hữu vào
Khi một thân ác hành nào
Có thể sinh quả báo bao nhiêu điều
Rất đáng yêu, khả hỷ khả lạc’,
Điều sai lạc không thể xảy ra.
Vị ấy cũng biết rõ là
Sự kiện không có xảy ra đành rành :
Khẩu hay ý ác hành có thể
Sanh quả báo mỹ lệ đáng yêu,
Khả hỷ, khả lạc... mọi điều.
Trái lại, quả báo có nhiều trái ngang
Không khả ái, không mang hỷ lạc,
Việc này chắc chắn có xảy ra.
Vị ấy cũng biết rõ là :
‘Thân & khẩu & ý thiện hành mà thực thi
Trong mọi thì, sinh ra quả báo
Thật khả ái, an hảo vui vầy,
Có xảy ra sự kiện này’.
Biết rõ rằng : ‘Sự kiện đây cũng là
Không xảy ra, không hiện hữu có.
Khi một người nào đó hành trì
Thân & khẩu & ý-ác-hành, thì
Do nhân & duyên đó, sau khi từ trần
Có thể sinh các tầng Thiên giới,
Sinh thiện thú, phúc lợi cõi người.
Với sự kiện như vậy thời
Không có xảy đến, không đời nào đâu !
Hành trì vào các ác-hành đó

Do nhân đó, duyên đó – sau khi
Thân hoại mạng chung, tức thì
Sinh vào cõi dữ, man di cõi người,
Đọa lạc nơi địa ngục, ác tộ,
Việc như thế là có xảy ra’.

Vị ấy biết rõ ràng là :
‘Người nào đó hành trì qua điều lành
Thân & khẩu & ý-thiện-hành như vậy
Do nhân ấy, duyên ấy – sau khi
Thân hoại mạng chung, tức thì
Được hưởng quả báo những chi đã làm,
Sinh lên làm Chư Thiên, cõi phúc
Hoặc tiếp tục làm người cao sang.
Không thể có việc trái ngang
Sinh cõi dữ, địa ngục... toàn khô đau.
Căn cứ vào những sự kiện đó
Thời không có hoặc có xảy ra
Cho đến mức độ ấy mà
Vừa đủ để nói : ‘Đúng là Tỷ Kheo
‘Thiện xảo theo Xứ và phi xứ’.

(Kết luận):

Được nghe đức Điều Ngự thuyết ra
Vị Tôn-giả A-Nan-Đa
Thưa rằng : “ Bạch đức Phật Đà Như Lai !
Hy hữu thay ! Thật là vi diệu !
Pháp môn này được hiểu tên gì ? ”.
– “ Này A-Nan ! Hãy thọ trì
Pháp môn ‘Đa Giới’ vốn hy hữu này.
Pháp môn này cũng gọi ‘Pháp Chuyển’,

Là ‘Pháp Kính’ phương tiện vững bền,
Là ‘Trống Bất Tử’ gióng lên,
‘Vô Thượng Chiến Thắng’ cũng tên Pháp này ”.

Đức Thế Tôn trình bày mạch lạc
A-Nan-Đa cùng các Tỷ Kheo
Hiện diện nơi đây, thấy đều
Hoan hỷ tín thọ vâng theo lời Ngài ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Châm dứt Kinh 115 : ĐA GIỚI – BAHUDHÀTUKA sutta)

